

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 17-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tím, nghề nghiệp: Công chức

Ông Diệp Chanh Tha, nghề nghiệp: Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Tâm- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2021; thông báo số: 01/2022/TB-TA, ngày 07/01/2022 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, đối với bị cáo:

Dương Thu H, sinh ngày 06/5/1969, tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú ấp MRE, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; D tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Chương, sinh năm 1935 (chết) và bà Tăng Thị Liên, sinh năm 1950 (chết); bị cáo có chồng tên Ngô Văn Hiền, sinh năm 1966 (đã chết) và có 02 người con gồm: Ngô Gia Hưng, sinh năm 2001 và Ngô Bảo Hưng, sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị khởi tố ngày 01/9/2021 và được tại ngoại cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Hà Huy H1, sinh năm 2010. Địa chỉ ấp GLB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (đã chết ngày 02/5/2021).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà H Thanh D, sinh năm 1987. Nơi cư trú ấp GLB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, là mẹ bị hại (ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Chính).

Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1984. Nơi cư trú ấp ThNh2, xã ThTh Th, huyện TrĐ, tỉnh Sóc Trăng, là cha bị hại, vắng mặt.

- Người làm chứng:

Ông Tăng Văn C, sinh năm 1963. Nơi cư trú khóm 1, thị trấn ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1977. Nơi cư trú khóm 7, thị trấn ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Bà Huỳnh Thị Quyền Tr, sinh năm 2001. Nơi cư trú ấp XT, xã ĐX, huyện DH, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Em Lâm Bảo D, sinh ngày 25/01/2006. Nơi cư trú ấp GLB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của Lâm Bảo D:* Ông Lâm Thanh S, sinh năm 1980. Nơi cư trú ấp GLB, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS, ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Dương Thu H về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hình vi bị cáo bị truy tố như sau:

Ngày 30/12/2014, bị cáo Dương Thu H được Phòng tài chính- Kế hoạch của Ủy ban nhân D huyện TrC, tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hồ bơi, tên Gia Bảo, địa chỉ: ấp MRE, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh. Sau khi có giấy chứng nhận, bị cáo H mở kinh doanh, hoạt động gồm 02 (hai) hồ bơi: 01 (một) hồ bơi có độ sâu là 01mét (hồ bơi dành cho người không biết bơi) và 01 hồ bơi có độ sâu là 01m90 (hồ bơi dành cho người biết bơi).

Quá trình hoạt động kinh doanh, các cơ quan chuyên môn nhiều lần đến kiểm tra yêu cầu bị cáo khắc phục một số nội dung để đảm bảo an toàn cho người đến bơi. Sau lần kiểm tra ngày 08/7/2019, bị cáo H chỉ mới khắc phục được là gắn biển báo và sào cứu hộ. Còn phao cứu sinh chưa bổ sung đủ (chỉ mới có 10 cái, còn thiếu 02 cái) nhưng bị cáo H vẫn mở cửa hoạt động. Đến khoảng 14 giờ, ngày 02/5/2021 có em Hoàng Gia B, sinh năm 2011, Võ Nhật T, sinh năm 2009, Lâm Bảo D, sinh năm 2006 và Nguyễn Hà Huy H1, sinh năm 2010 cùng ngụ ấp GLB, xã ĐA, huyện Trà Cú đến hồ bơi của bị cáo H thuê hồ bơi để tắm và tập bơi. Bị cáo H đồng ý và cho thuê mỗi người một xuất bơi với thời gian là 60 phút, giá 20.000 đồng/người, Duy gom tiền của những người nêu trên và tiền của Duy tổng số tiền là 80.000 đồng đưa cho bị cáo H. Khi nhận tiền từ Duy đưa, bị cáo H nói với D người nào biết bơi thì bơi hồ bơi sâu, người nào không biết bơi thì bơi hồ bơi cạn, D trả lời là có H1 không biết bơi. Sau đó B, Tn và D cùng xuống hồ bơi sâu, còn H1 xuống hồ bơi cạn. Thời điểm này, tại hai hồ bơi của bị cáo H không có nhân viên thường trực để quan sát, hướng dẫn bơi và cứu hộ.

Bị cáo H để các em tự bơi, trong khi H1 là người không biết bơi. Ngoài ra, bị cáo H chỉ lo làm công chuyện riêng mà không quan sát các hồ bơi. Quá trình bơi, H1 tự ý qua hồ bơi sâu để bơi cùng bạn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo H nhìn thấy D đỡ H1 lên thành hồ bơi (có chiều sâu 1m90, mực nước trung bình 1m70), cơ thể H1 đã bất động, thấy vậy bị cáo H chạy đến chỗ H1 và cùng mọi người đưa H1 lên giường nằm ngửa, sau đó bị cáo H thực hiện sơ cứu, hô hấp nhân

tạo cho H1, trong thời gian bà H đang sơ cứu thì có bác sĩ Tăng Văn C là Trưởng trạm y tế xã ĐA đến tiếp tục thực hiện sơ cứu cho H1 thì xác định H1 đã ngừng thở và đã tử vong.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số: 278/KLGD ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Hà Huy H1 tử vong là do dịch loãng (nước) tràn ngập đường thở gây suy hô hấp cấp, suy tim cấp.

Hành vi trên của bị cáo H đã vi phạm vào điểm b khoản 8, Điều 3 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL, ngày 19/01/2018. Hậu quả làm chết người nên bị cáo Dương Thu H đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo quy định tại khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC ra Quyết định tạm giữ của bị cáo Dương Thu H: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 58G8003375, tên Dương Thu H; 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H (chủ hồ bơi) với ông Võ Ngọc H (nhân viên cứu hộ) và 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H với ông Tăng Văn C (Trưởng trạm y tế xã ĐA).

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thu H trình bày: Bị cáo được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hồ bơi, tại địa chỉ: ấp MRE, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, gồm 01 (một) hồ bơi có độ sâu là 01mét (hồ bơi dành cho người không biết bơi) và 01 hồ bơi có độ sâu là 01m90 (hồ bơi dành cho người biết bơi). Quá trình hoạt động kinh doanh, các cơ quan chuyên môn nhiều lần đến kiểm tra lập biên bản đình chỉ hoạt động do không đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; nhân viên chuyên môn. Đến khoảng 14 giờ, ngày 02/5/2021 có một số em nhỏ trong xã, trong đó có Nguyễn Hà Huy H1 đến hồ bơi của bị cáo thuê hồ bơi để tắm và tập bơi. Sau khi lấy tiền mỗi em 20.000 đồng, bị cáo nói người nào biết bơi thì bơi hồ bơi sâu, người nào không biết bơi thì bơi hồ bơi cạn, cháu D trả lời là có H1 không biết bơi. Sau đó B, T và D cùng xuống hồ bơi sâu, còn H1 xuống hồ bơi cạn. Lúc này, tại 02 hồ bơi không có nhân viên thường trực để quan sát, hướng dẫn bơi và cứu hộ. Bị cáo để các em tự bơi, bị cáo vào nhà làm công chuyện riêng mà không quan sát các hồ bơi. Sau đó thì em H1 bị đuối nước tại hồ bơi sâu, bị cáo có sơ cứu nhưng không kết quả do em H1 đã chết. Bị cáo H đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Ông Nguyễn Văn Ch, là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hà Huy H1 không yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thu H phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”. Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 129, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Dương Thu H từ 02 năm đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã

ĐA, huyện TrC giám sát, giáo dục. Về dân sự gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 58G8003375, tên Dương Thu H; 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H (chủ hồ bơi) với ông Võ Ngọc H (nhân viên cứu hộ) và 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H với ông Tăng Văn C (Trưởng trạm y tế xã ĐA). Về án phí buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Dương Thu H không có ý kiến tự bào chữa, không tranh luận

- Bị cáo nói lời sau cùng: Thứ nhất, bị cáo gởi lời cảm ơn đến gia đình bị hại đã đồng ý nhận lời bị cáo và nhận số tiền bị cáo khắc phục hậu quả, bị cáo xin khắc ghi chân tình này của gia đình bị hại. Thứ hai, bị cáo có bệnh nhồi máu não khả năng nguy cơ tính mạng bất cứ lúc nào, bị cáo có 01 đứa con đang đi nghĩa vụ Công an có nhiều thành tích xuất sắc được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua. Vì tương lai của các con bị cáo sau này có thể vào ngành Công an, bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai của bị cáo Dương Thu H tại phiên tòa là phù hợp với thời gian về sự có mặt của bị hại H1 tại hiện trường vụ án và sự vắng mặt của ông Võ Ngọc H, là người được bị cáo H hợp đồng làm nhân viên cứu hộ (ông Hạnh về thành phố Hồ Chí Minh đã được sự đồng ý của bị cáo), phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các biên bản lấy lời khai của gia đình bị hại, các biên bản lấy lời khai của người làm chứng như ông Tăng Văn C, ông Nguyễn Văn Đ, bà Huỳnh Thị Quyền Tr và em Lâm Bảo D. Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thu H còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án là bị hại H1 tử vong tại hồ nước sâu 1m90m, có mặt nước trong hồ tại thời điểm xảy ra vụ án là 1m70.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo H trình bày lời khai thừa nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Vào **khoảng 16 giờ** ngày 02/5/2021, tại ấp MRE, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Dương Thu H là đã người được Phòng tài chính- Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hồ bơi (loại hình kinh doanh có điều kiện). Trong quá trình hoạt động, bị cáo H là người trực tiếp quản lý hồ bơi nhưng đã vi phạm quy tắc nghề nghiệp như: Không có nhân viên cứu hộ thường trực khi có người đến bơi, thiếu 02 phao cứu sinh theo quy định. Việc bị cáo không thực hiện đầy đủ các điều kiện để đảm bảo an toàn cho hoạt động kinh doanh đã được Thanh tra Sở văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Trà Vinh nhiều lần kiểm tra, đình chỉ hoạt động điều này thể hiện bị cáo đã được cảnh báo, nhắc nhở nhiều lần là phải tuân thủ quy tắc nghề nghiệp để đảm bảo an toàn cho tính mạng, sức khỏe của con người khi đến bơi, lặn tại hồ bơi của bị cáo nhưng bị cáo vẫn vi phạm. Hình vi trên của bị cáo

H đã vi phạm vào điểm b khoản 8 Điều 3 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL, ngày 19/01/2018 của Bộ văn hóa, thể thao và du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn bơi, lặn. Hậu quả đã làm bị hại Nguyễn Hà Huy H1 chết trong lúc tập bơi tại hồ bơi nước sâu do bị cáo quản lý.

[3] Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 278/KLGD ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn H Huy H1 tử vong là do dịch loãng (nước) tràn ngập đường thở gây suy hô hấp cấp, suy tim cấp. Xét hậu quả bị hại Nguyễn H Huy H1 tử vong là có mối quan hệ nhân quả do Hnh vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo Dương Thu H gây ra do không có nhân viên cứu hộ thường trực khi bị hại H1 đến bơi (trong khi bị hại không biết bơi). Do đó, Hành vi của bị cáo Dương Thu H đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bị cáo Dương Thu H là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, là chủ thể có nghĩa vụ tuân thủ quy tắc nghề nghiệp mà bị cáo được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hồ bơi. Tội phạm mà bị cáo Dương Thu H thực hiện là nghiêm trọng, Hnh vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý hoạt động kinh doanh hồ bơi, xâm phạm đến quyền sống của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Hậu quả của tội phạm bị cáo gây ra là đã tước đi quyền được sống của bị hại H1, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, Hnh vi của bị cáo Dương Thu H cần phải được xử lý công minh, đúng theo pháp luật.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, mặt dù gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại bằng 40.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lỗi gây ra là lỗi vô ý do quá tự tin; đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người D tộc thiểu số (Khmer), là lao động chính, bị cáo có nhiều chứng bệnh phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ. Ngoài ra, bị cáo có người thân tham gia cách mạng và được tặng thưởng Huân, huy chương của Đảng và nhà nước ta. Đối với bị hại H1 không biết bơi nhưng đi tập bơi không có người quản lý nên bị hại cũng có lỗi. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không cần phải bắt bị cáo chấp Hnh hình phạt tù thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định và cần cấm bị cáo Hnh nghề một thời gian.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại được số tiền 40.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn Ch, là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hà Huy H1 không yêu cầu gì khác nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký

hộ kinh doanh số 58G8003375, tên Dương Thu H; 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H (chủ hồ bơi) với ông Võ Ngọc H (nhân viên cứu hộ) và 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H với ông Tăng Văn C (Trưởng trạm y tế xã ĐA) sau khi hết thời hạn cấm hành nghề.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, Hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1, khoản 3 Điều 129, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thu H phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”.

Xử phạt bị cáo Dương Thu H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Dương Thu H cho Ủy ban nhân dân xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục.

Trường hợp có người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo Dương Thu H hành nghề kinh doanh hồ bơi, lặn trong thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án đến hết ngày 17/01/2024.

Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 58G8003375, tên Dương Thu H; 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H (chủ hồ bơi) với ông Võ Ngọc H (nhân viên cứu hộ) và 01 bản hợp đồng giữa bị cáo H với ông Tăng Văn C (Trưởng trạm y tế xã ĐA) sau ngày 17/01/2024.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Thu H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Ch là người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết công khai hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- VKSND huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Đại An;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

